

Số:45 /TB-PKT

Phú Thuận, ngày 15 tháng 9 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản Cát mịn có lẫn tạp chất từ Công trình "Xử lý cát, đất bồi lấp tại cánh đồng thôn Thuận Hòa, Phú Long" xã Phú Thuận.

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016, được sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ngày 27/6/2024;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Thông báo số 22/TB-VP ngày 10/01/2026 của Văn phòng UBND thành phố về Kết luận của đồng chí Trần Nam Hưng, Ủy viên BTV Thành ủy, Phó Chủ tịch UBND thành phố tại cuộc họp với các địa phương để nghe báo cáo tình hình xử lý đất, cát bồi lấp, phục hồi sản xuất nông nghiệp sau thiên tai;

Căn cứ Công văn số 7614/SNNMT-KS ngày 11/6/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đà Nẵng về việc đấu giá khối lượng đất, cát thu hồi trong quá trình cải tạo, xử lý bồi lấp phục hồi sản xuất nông nghiệp sau thiên tai trên địa bàn xã Phú Thuận, thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Công văn số 544-CV/ĐU ngày 29/6/2026 của Đảng ủy xã Phú Thuận về việc thống nhất chủ trương đề nghị của UBND xã tại Tờ trình số 77/TTr-UBND ngày 12/6/2026;

Căn cứ Báo cáo số 43/KQTN-TTTVGĐ ngày 25/8/2026 của Trung tâm Tư vấn và Giám định xây dựng Đà Nẵng về báo cáo kết quả thí nghiệm;

Căn cứ Quyết định số 447/QĐ-UBND ngày 15 /9/2026 của UBND xã Phú Thuận Phê duyệt giá khởi điểm để tổ chức đấu giá tài sản Cát mịn có lẫn tạp chất từ Công trình "Xử lý cát, đất bồi lấp tại cánh đồng thôn Thuận Hòa, Phú Long" xã Phú Thuận;

Phòng Kinh tế xã Phú Thuận thông báo việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản cụ thể như sau:

1.Tên, địa chỉ đơn vị có tài sản đấu giá:

- Tên đơn vị: Phòng Kinh tế xã Phú Thuận.

- Địa chỉ: Thôn Phú An, xã Phú Thuận, thành phố Đà Nẵng.

2. Tên tài sản, số lượng, chất lượng tài sản đấu giá:

- Tài sản đấu giá: Cát mịn có lẫn tạp chất từ Công trình "Xử lý cát, đất bồi lấp tại cánh đồng thôn Thuận Hòa, Phú Long" xã Phú Thuận.

- Giá khởi điểm: 2.438.812.800 đồng (*Bằng chữ: Hai tỷ bốn trăm ba mươi tám triệu tám trăm mười hai nghìn tám trăm đồng*).

3. Tiêu chí lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản:

**BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM TỔ CHỨC
HÀNH NGHỀ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN**

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
I	Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1.	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2.	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện
II	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	19,0
1.	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	10,0
1.1	Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc	5,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện	5,0
2.	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	5,0
2.1	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	2,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	3,0
3.	Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng Thông tin điện tử của Sở Tư pháp	2,0
4.	Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến	1,0
5.	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0
III	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	16,0
1.	Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0
1.1	Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả	2,0
1.2	Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả	2,0
2.	Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)	4,0
3.	Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham	4,0

	gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá	
3.1	Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật	2,0
3.2	Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá	2,0
4.	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, đùm giã, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá	4,0
IV	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	57,0
1.	Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	15,0
1.1	Dưới 20 cuộc đấu giá	12,0
1.2	Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá	13,0
1.3	Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá	14,0
1.4	Từ 70 cuộc đấu giá trở lên	15,0
2.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7,0
2.1	Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)	4,0
2.2	Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành	5,0
2.3	Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành	6,0
2.4	Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên	7,0
3.	Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề (Người có tài sản không yêu cầu nộp hoặc cung cấp bản chính hoặc bản sao hợp đồng, quy chế cuộc đấu giá và các tài liệu có liên quan) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7,0
3.1	Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)	4,0
3.2	Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc	5,0
3.3	Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc	6,0
3.4	Từ 50 cuộc trở lên	7,0
4.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên (Người có tài sản đấu giá không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Người có tài sản chấm điểm theo cách thức dưới đây. Trường hợp kết quả điểm là số thập phân thì được làm tròn đến hàng phần trăm. Trường hợp số điểm của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản dưới 1 điểm (bao gồm cả trường hợp 0 điểm) thì được tính là 1 điểm.	3,0
4.1	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (A) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất (Y cuộc) thì được tối đa 3 điểm	3,0
4.2	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (B) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề (U cuộc) thì số điểm được tính theo công thức: Số điểm của B = $(U \times 3)/Y$	
4.3	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (C) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo (V cuộc) thì số điểm được tính tương tự theo công thức nêu trên: Số điểm của C = $(V \times 3)/Y$	
5.	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời	7,0

	điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	
5.1	Có thời gian hoạt động dưới 05 năm	4,0
5.2	Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm	5,0
5.3	Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm	6,0
5.4	Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên	7,0
6.	Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	4,0
6.1	01 đấu giá viên	2,0
6.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	3,0
6.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	4,0
7.	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp tư nhân (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật đấu giá tài sản hoặc thông tin về danh sách đấu giá viên trong Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	4,0
7.1	Dưới 05 năm	2,0
7.2	Từ 05 năm đến dưới 10 năm	3,0
7.3	Từ 10 năm trở lên	4,0
8.	Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	5,0
8.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	3,0
8.2	Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	4,0
8.3	Có từ 4 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	5,0
9.	Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng (Số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo Tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp trong báo cáo tài chính và số thuế thực nộp được cơ quan thuế xác nhận bằng chứng từ điện tử; đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì có văn bản về việc thực hiện nghĩa vụ thuế với ngân sách Nhà nước) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	5,0
9.1	Dưới 50 triệu đồng	3,0
9.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	4,0
9.3	Từ 100 triệu đồng trở lên	5,0
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	8,0
1.	Đã từng ký kết hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản là quyền khai	3,0

	thác khoáng sản với UBND huyện Đại Lộc (trước tách nhập) và đã tổ chức cuộc đấu giá thành theo hợp đồng đó. <i>(phải có hồ sơ chứng minh kèm theo)</i>	
2.	Trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong phạm vi tỉnh, thành phố nơi có tài sản đấu giá, không bao gồm trụ sở chi nhánh.	2,0
3.	Tiêu chí khác: Các tổ chức hành nghề đấu giá đủ điều kiện ở mục V.2 và có Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp tư nhân có Chứng chỉ hành nghề đấu giá được cấp tính đến thời điểm xét chọn hồ sơ - Từ 15 năm trở lên được tính: 03 điểm. - Dưới 15 năm : 0 điểm <i>(phải có văn bản chứng minh kèm theo)</i>	3,0
Tổng số điểm		100

4. Cách thức lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản:

Căn cứ thông tin trong hồ sơ tham gia lựa chọn của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản. Phòng Kinh tế xã Phú Thuận tổ chức chấm điểm theo tiêu chí tại Bảng tiêu chí kèm theo Thông báo này và xử lý các tình huống theo quy định tại các khoản 5, 6, 7 và 8 Điều 35 Thông tư số 19/2024/TT-BTP.

Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn là tổ chức đáp ứng điều kiện nêu tại mục I và có tổng số điểm cao nhất của tất cả các tiêu chí cộng lại theo Bảng tiêu chí kèm theo Thông báo này.

Trường hợp có từ 02 tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trở lên có tổng số điểm cao nhất bằng nhau thì tổ chức được chọn do Phòng Kinh tế xã Phú Thuận quyết định.

5. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia:

5.1. Thời gian nộp hồ sơ: 03 ngày làm việc kể từ ngày đăng thông báo trên Cổng Đấu giá tài sản quốc gia (trong giờ hành chính).

5.2. Địa điểm nộp hồ sơ: Phòng Kinh tế xã Phú Thuận (địa chỉ: Thôn Phú An, xã Phú Thuận, thành phố Đà Nẵng).

Hồ sơ nộp trực tiếp tại Phòng Kinh tế xã Phú Thuận. Người đến nộp hồ sơ phải mang theo Giấy giới thiệu và giấy tờ tùy thân (Chú ý: Không nhận qua đường bưu điện và không hoàn trả hồ sơ đối với các hồ sơ không được lựa chọn).

Phòng Kinh tế xã Phú Thuận thông báo để các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được biết và tham gia lựa chọn.

Nơi nhận:

- Cổng Đấu giá tài sản quốc gia;
- CT, PCT UBND xã (báo cáo);
- Lưu VT;



TRƯỞNG PHÒNG

Nguyễn Thế Đức